

Số: 03/KL-TTr

Kon Rẫy, ngày 07 tháng 03 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về ngân sách, kế toán, quản lý, sử dụng kinh phí được ngân sách nhà nước giao hàng năm chi cho hoạt động thường xuyên, chi đầu tư mua sắm tài sản tại đơn vị và các nguồn vốn khác được giao thực hiện; công tác quản lý sử dụng tài sản công tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kon Rẫy

Thực hiện Quyết định thanh tra số 11/QĐ-TTr ngày 26/11/2021 của Chánh Thanh tra huyện Kon Rẫy về Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ngân sách, kế toán, quản lý, sử dụng kinh phí được ngân sách nhà nước giao hàng năm chi cho hoạt động thường xuyên, chi đầu tư mua sắm tài sản tại đơn vị và các nguồn vốn khác được giao thực hiện; công tác quản lý sử dụng tài sản công tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kon Rẫy. Thời kỳ thanh tra từ năm 2019 đến năm 2020.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kon Rẫy, ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Trưởng đoàn thanh tra,

Chánh Thanh tra huyện Kon Rẫy Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG.

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kon Rẫy được thành lập theo Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh Kon Tum trên cơ sở sáp nhập Trung tâm dạy nghề và Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Kon Rẫy; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kon Rẫy là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, kinh phí hoạt động do Ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND huyện, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, kỹ thuật của các cơ quan có thẩm quyền theo từng lĩnh vực.

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện với tổng số biên chế cán bộ, viên chức trong đơn vị là: 21 người, gồm: 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 18 viên chức sự nghiệp.

Hàng năm, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện được ngân sách huyện giao kinh phí hoạt động theo định mức biên chế sự nghiệp



và các khoản kinh phí chi sự nghiệp theo từng nội dung, mục tiêu cụ thể, đơn vị sử dụng nguồn thu (được giao trong dự toán đầu năm) để bổ sung chi theo định mức được giao; ngoài ra đơn vị còn hợp đồng với các Phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện để thực hiện các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn.

Quá trình tiến hành thanh tra, Đoàn thanh tra đã kiểm tra thực tế trên hồ sơ, tài liệu kế toán, kiểm tra việc lập chứng từ, nguyên tắc kế toán, tính hợp lý, hợp lệ, hợp pháp theo quy định trên toàn bộ chứng từ kế toán; tiến hành làm việc với đơn vị, cá nhân có liên quan và yêu cầu cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung thanh tra; tập hợp đầy đủ các số liệu để chứng minh làm rõ nội dung thanh tra.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

1. Quản lý, sử dụng thu, chi tài chính được ngân sách Nhà nước giao tại đơn vị

a. Số liệu quyết toán thu, chi tài chính năm 2019 và năm 2020 thể hiện qua bảng số liệu dưới đây:

* Số liệu nguồn kinh phí ngân sách huyện giao

Năm 2019

TT	Nội dung thu, chi	Dự toán được giao	Đã chi đề nghị Quyết toán	Ghi chú
	Tổng các nguồn kinh phí được giao	3.657.750.900	3.620.902.336	
I	KP thu từ học phí THPT	10.981.000	10.981.000	
II	KP ngân sách cấp	2.892.135.000	2.871.026.836	
1	Chi lương và chi trong định mức	2.684.635.000	2.663.526.836	
1.1	Chi thường xuyên (Nguồn 13)	2.322.711.000	2.322.711.000	
1.2	Chi CCTL (Nguồn 14)	361.924.000	340.815.836	
2	Chi ngoài định mức	207.500.000	207.500.000	
2.1	Chi thực hiện mô hình	72.000.000	72.000.000	
2.2	Hội giảng giáo viên dạy nghề và thi thiết bị tự làm	54.000.000	54.000.000	
2.3	Bảo trì phần mềm KT Misa và QLTS	4.500.000	4.500.000	

2.4	Hỗ trợ HS thi tốt nghiệp THPT quốc gia	9.000.000	9.000.000	
2.5	KP thực hiện chế độ theo QĐ 99-QĐ/TW	8.000.000	8.000.000	
2.6	Kinh phí xây dựng chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu dạy nghề dưới 3 tháng	60.000.000	60.000.000	
III	KP đào tạo nghề thông qua hợp đồng	754.634.900	738.894.500	

Năm 2020

TT	Nội dung thu, chi	Dự toán được giao	Đã chi đề nghị Quyết toán	Ghi chú
	Tổng các nguồn kinh phí được giao	3.734.718.300	3.690.525.727	
I	KP thu từ học phí THPT	10.471.000	6.250.000	
II	KP ngân sách cấp	2.865.750.000	2.837.659.727	
1	Chi lương và chi trong định mức	2.685.500.000	2.657.409.727	
1.1	Chi thường xuyên (Nguồn 13)	2.248.500.000	2.248.500.000	
1.2	Chi CCTL (Nguồn 14)	437.000.000	408.909.727	
2	Chi ngoài định mức	180.250.000	180.250.000	
2.1	Hỗ trợ LĐNT thực hiện mô hình sau học nghề	48.600.000	48.600.000	
2.2	Hội giảng giáo viên dạy nghề và thi thiết bị tự làm	36.000.000	36.000.000	
2.3	Bảo trì phần mềm kế toán misa và QLTS	7.000.000	7.000.000	
2.4	Hỗ trợ HS thi tốt nghiệp THPT quốc gia	9.000.000	9.000.000	
2.5	KP thực hiện chế độ theo QĐ 99-QĐ/TW	7.500.000	7.500.000	
2.6	Hỗ trợ học viên hệ GDTX ở nội trú	8.100.000	8.100.000	
2.7	Sửa chữa hệ thống điện, nước sinh hoạt	18.000.000	18.000.000	

2.8	Mua sắm tài sản (Ghế phòng họp, máy lọc nước)	33.300.000	33.300.000	
2.9	Hỗ trợ liên kết đào tạo nghề	12.750.000	12.750.000	
III	KP đào tạo nghề thông qua hợp đồng	858.497.300	846.616.000	

b. Về công tác kế toán

** Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo tài chính, quyết toán nhận thấy:*

Nhìn chung đơn vị chấp hành tốt theo quy định hiện hành của Luật ngân sách, Luật kế toán; mở sổ sách kế toán theo quy định, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đầy đủ, kịp thời; hồ sơ chứng từ được lưu trữ gọn gàng. Đơn vị sử dụng phần mềm kế toán Misa, sổ sách được theo dõi, phản ánh trên hệ thống phần mềm.

Bên cạnh những ưu điểm, qua kiểm tra nhận thấy tại đơn vị còn có một số thiếu sót, đó là:

- Về quy chế chi tiêu nội bộ: Đơn vị viện dẫn, áp dụng các văn bản pháp luật trong quy chế chưa chính xác, cụ thể: Phụ cấp làm đêm, làm thêm giờ không thể áp dụng Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH mà phải áp dụng Thông tư liên tịch 08/2005/TTLT-BNV-BTC hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức; Đơn vị áp dụng Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg trong quy chế đã hết hiệu lực từ ngày 21/9/2015 và đã được thay thế bởi Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/08/2015.

- Một số chứng từ kế toán không ghi ngày, tháng trên chứng từ hoặc ngày, tháng giữa các chứng từ liên quan chưa hợp lý; một số chứng từ thiếu giấy đề xuất mua sắm; có một số chứng từ thiếu chứng từ trung gian hoặc chứng từ trung gian được lập chưa đảm bảo hợp lệ để thanh toán như: Không có Tờ trình xin chỉ định đơn vị cung ứng của Bộ phận chuyên môn, danh sách chuyển tiền lương cán bộ giáo viên, nhân viên không có xác nhận của NHNN... một số vật tư, hàng hóa, văn phòng phẩm mua số lượng nhiều nhưng giao nhận không cụ thể, chi tiết cho bộ phận sử dụng.

- Còn thiếu một số sổ kế toán chi tiết chưa được in ra để lưu trữ như sổ tiền gửi, sổ chi tiết các tài khoản.

** Tại báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước khu vực XII kiểm toán ngân sách huyện năm 2020 đã phát hiện giao thừa kinh phí tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện: giao thừa lương do tính sai số học số tiền 5.300.000 đồng, đã kiến nghị giảm trừ dự toán năm sau.*

2. Về thực hiện các khoản kinh phí ngoài định mức chi cho công tác đào tạo nghề và giáo dục thường xuyên

Hàng năm, đơn vị được giao các khoản kinh phí để thực hiện liên kết đào tạo nghề, hỗ trợ lao động nông thôn. Qua kiểm tra hồ sơ chứng từ cho thấy đơn vị thực

hiện đúng, đầy đủ khoản kinh phí này theo quy định.

3. Về thực hiện các gói mua sắm, sửa chữa trang thiết bị

Trong năm 2019 và năm 2020 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên được giao kinh phí mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ hoạt động đơn vị, cụ thể như sau:

- Mua ghế phòng họp, máy lọc nước; Sửa chữa hệ thống điện, nước sinh hoạt.
- Mua, bảo trì gia hạn phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kế toán.

* Đánh giá chung:

Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy đơn vị đã chấp hành tốt các quy định về mua sắm tài sản, chấp hành tốt quy trình nghiệm thu, thanh toán. Kiểm tra thực tế cho thấy có đầy đủ số lượng và đúng chủng loại theo hợp đồng mua sắm.

4. Việc quản lý tài sản công do đơn vị quản lý.

Đơn vị đã sử dụng phần mềm quản lý tài sản để theo dõi, quản lý tài sản công của đơn vị. Cuối kỳ kế toán năm, đơn vị có tiến hành kiểm kê tài sản theo quy định của Luật kế toán; tuy nhiên, đơn vị chưa kịp thời làm thủ tục xin thanh lý đối với TSCĐ đã khấu hao hết và không còn sử dụng được.

5. Việc quản lý tài chính và tổ chức thực hiện các lớp dạy nghề theo hợp đồng

Trong năm 2019 và năm 2020 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên đã ký kết hợp đồng với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện tổ chức đào tạo 22 lớp dạy nghề cho lao động nông thôn. Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại đơn vị cho thấy chứng từ thu, chi, quyết toán kinh phí cơ bản đảm bảo theo quy định.

Đoàn Thanh tra tiến hành xác minh thực tế, đối chiếu với dự toán được duyệt và số liệu quyết toán của đơn vị trong việc mua vật tư để phục vụ các lớp dạy nghề năm 2019 (*xây 01 chuồng gà, 02 chuồng lợn, vật tư phục vụ lớp nề hoàn thiện*) và năm 2020 (*xây 01 chuồng gà, 02 chuồng lợn*). Kết quả cho thấy một số ít vật tư thực tế đã sử dụng ít hơn so với dự toán được duyệt và quyết toán của đơn vị với tổng số tiền theo tính toán của Đoàn Thanh tra là 8.016.393 đồng (*Tám triệu, không trăm mười sáu nghìn, ba trăm chín mươi ba đồng*).

III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Ưu điểm.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu kế toán năm 2019 và năm 2020, Đoàn thanh tra nhận thấy Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cơ bản đã chấp hành đầy đủ các quy định về quản lý, sử dụng tài chính theo Luật Ngân sách, Luật Kế toán quy định; thực hiện tốt chế độ công khai các hoạt động tại đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Kinh phí được giao theo từng mục tiêu, nhiệm vụ đã được sử dụng đúng mục đích có tiết kiệm, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính

trị của đơn vị.

Đơn vị đã mở đầy đủ các loại sổ sách kế toán trên phần mềm kế toán Misa, phản ánh kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đối chiếu số liệu, khóa sổ kế toán đúng quy định vào cuối niên độ kế toán; hồ sơ, tài liệu kế toán được lập, lưu trữ gọn gàng; công tác chi tiêu tài chính thực hiện thanh toán kịp thời các chế độ liên quan trực tiếp cho viên chức, người lao động của đơn vị. Đơn vị sử dụng phần mềm kế toán MISA vào thực hiện nghiệp vụ kế toán, từ đó công tác hạch toán kế toán, theo dõi, phản ánh số liệu trên hệ thống sổ sách kế toán có tính đồng bộ và hoàn thiện, thanh toán, quyết toán, báo cáo tài chính theo chế độ quy định.

2. Khuyết điểm.

Bên cạnh những ưu điểm, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên vẫn còn những tồn tại, hạn chế, cụ thể:

- Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đơn vị viện dẫn, áp dụng các văn bản pháp luật trong quy chế chưa chính xác.

- Về lập chứng từ kế toán, hạch toán và mở sổ sách kế toán: Một số chứng từ kế toán tính hợp lệ chưa cao (*được nêu cụ thể tại Điểm b, Khoản 1, Mục II kết luận này*); Một số sổ kế toán chưa được in ra để lưu trữ.

- Một số vật tư đơn vị mua để phục vụ các lớp dạy nghề qua kiểm tra thực tế cho thấy ít hơn so với hồ sơ thanh toán (*được nêu cụ thể tại Khoản 5, Mục II kết luận này*).

3. Trách nhiệm.

Những thiếu sót nêu trên trách nhiệm chính thuộc về các cá nhân: đồng chí kế toán trong công tác tham mưu, kiểm tra, kiểm soát hồ sơ, tài liệu kế toán chưa phát hiện thiếu sót để tự điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện trước khi trình chủ tài khoản phê duyệt; các đồng chí viên chức phụ trách các lớp dạy nghề đã không kiểm tra kỹ khi nhận vật tư để thực hiện các lớp dạy nghề; công tác tự kiểm tra của đồng chí Giám đốc - chủ tài khoản Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên chưa chặt chẽ, nên chưa kịp thời phát hiện những thiếu sót để chỉ đạo bổ sung, điều chỉnh nhằm giúp cho công tác quản lý, điều hành được tốt hơn.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ.

1. Đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

- Nghiên cứu các văn bản quy định có liên quan đến chế độ quản lý tài chính để sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp.

- Chỉ đạo kế toán đơn vị hoàn thiện hồ sơ, tài liệu, sổ sách kế toán còn hạn chế, thiếu sót mà Đoàn Thanh tra đã chỉ ra trong quá trình thanh tra.

- Thu hồi số tiền 8.016.000 đồng (*Tám triệu, không trăm mười sáu nghìn đồng*) đối với sai phạm trong quá trình thực hiện các lớp đào tạo nghề nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện Kon Rẫy số 3949.0.1067975.00000 tại KBNN huyện Kon Rẫy.

- Tổ chức họp kiểm điểm đối với cán bộ, viên chức trong đơn vị đã để xảy ra khuyết điểm, sai phạm mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra. Xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận này và khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra tại Khoản 2, Mục III của Kết luận thanh tra.

2. Về công khai kết luận thanh tra: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thực hiện việc công khai kết luận thanh tra tại Trụ sở làm việc theo quy định tại Điều 39 Luật thanh tra và Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP.

3. Thực hiện Kết luận thanh tra

Khi nhận được Kết luận thanh tra, đề nghị Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 10, 11 và 12, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra.

Thời hạn thực hiện các nội dung trên là 45 ngày, kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra; Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tra gửi về Thanh tra huyện theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Kon Tum;
- UBND huyện Kon Rẫy;
- Chủ tịch UBND huyện Kon Rẫy;
- UBKT Huyện ủy Kon Rẫy;
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;
- Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện (đăng trên trang thông tin điện tử);
- Lưu: Thanh tra; Hồ sơ đoàn thanh tra.

CHÁNH THANH TRA



Cao Xuân Tân